



Quản trị CSDL SQL Server

#14. **Cursor**

Lương Trần Hy Hiến

HIENLTH

Lương Trần Hy Hiến

HEALTH

Cursor

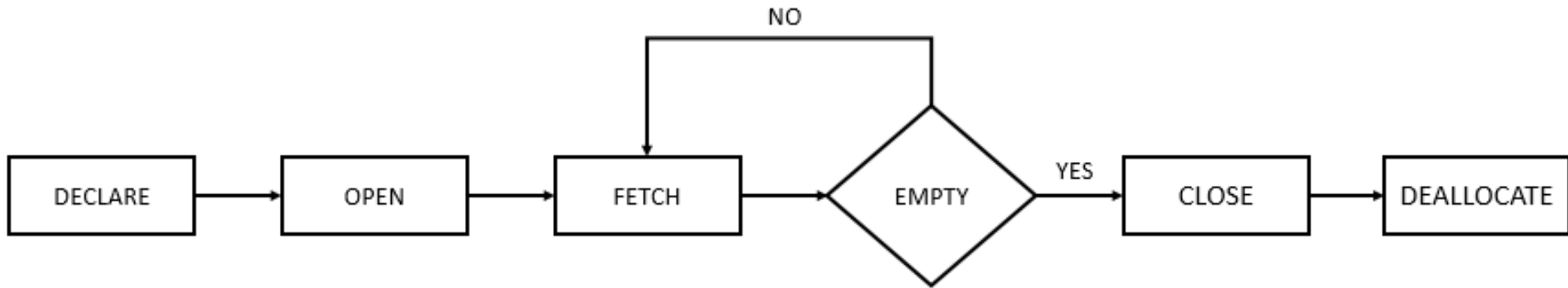
- Cursor (con trỏ) là một đối tượng CSDL được sử dụng bởi ứng dụng để thao tác với các dòng dữ liệu trả về từ câu lệnh SELECT (do duyệt qua từng dòng nên đây là cách xử lý này chậm nhất).
- Cursor thường dùng với Stored Procedure và Trigger

Cú pháp tổng quát

```
DECLARE cursor_name CURSOR  
  [LOCAL | GLOBAL]  
  [FORWARD_ONLY | SCROLL]  
  [STATIC | KEYSET | DYNAMIC]  
  [READ_ONLY | SCROLL_LOCK]  
  FOR select_statement  
  [FOR UPDATE | OF column name[,...n]]]
```



Cursor life cycle



```
DECLARE cursor_name CURSOR
    FOR select_statement;
OPEN cursor_name;
--Read first row
FETCH NEXT FROM cursor_name INTO variable_list;
WHILE @@FETCH_STATUS = 0
    BEGIN
        --1. Process data
        --2. Fetch next
        FETCH NEXT FROM cursor_name
            INTO variable_list;
    END;
CLOSE cursor_name;
DEALLOCATE cursor_name;
```



Fetch a cursor

- FETCH [**NEXT** | **PRIOR** | **FIRST** | **LAST** | **ABSOLUTE** (n | @nVar) | **RELATIVE** (n | @nVar)]
- ABSOLUTE (n | @nVar): chỉ định số dòng n dữ liệu cần đọc, được đọc từ dòng đầu tiên.
 - $n = 0$: Không có giá trị trả về.
 - $n < 0$: Tính từ phần đáy dữ liệu.
 - $n > 0$: Tính từ đỉnh của phần tử dữ liệu.
- RELATIVE: giống ABSOLUTE nhưng tính từ dòng hiện tại.

Fetch Option

- @@FETCH_STATUS: kiểm tra đọc dữ liệu thành công hay thất bại.
 - 0**: thành công
 - 1**: FETCH thất bại hay dòng đã vượt quá kết quả gán.
 - 2**: Dòng truy cập bị xóa

Bài tập

1. Viết thủ tục liệt kê (theo thứ tự giảm dần của giá) X của hàng hóa đầu tiên của hàng hóa có mã loại là Y (X, Y nhập khi gọi thủ tục) theo dạng sau:

Tên loại: **Điện thoại**

Hàng hóa 1: iPhone 13 – Mô tả: RAM 6GB, 128GB, IP68 – Giá: 23599000

Hàng hóa 2: Samsung Z Flip 3 – Mô tả: RAM 8GB, 256GB, snap dragon – Giá: 21899000

Bài tập (tt)

2. Backup database

Yêu cầu: Duyệt qua các database chỉ định backup vào thư mục chỉ định



Q&A

HIENLTH

